

R
MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng g % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích)..	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chương / Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thôn g hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian	Nhận biết: - Nhận biết thể loại truyện cổ	3 TN	5TN	2TL	

		(truyền thuyết, cổ tích)..	tích, lời người kể chuyện. - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu. Thông hiểu: - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, ý nghĩ. - Hiểu và lí giải được chủ đề của văn bản. - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng. Vận dụng: - Rút ra được bài học từ văn bản. - Nhận xét, đánh giá được ý nghĩa của văn bản.				
2	Viết	Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian.				1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 6

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA

Ngày xưa, có một cậu bé được mẹ cưng chiều nên rất nghịch và ham chơi, không nghe lời mẹ. Một lần, bị mẹ mắng, cậu giận mẹ bỏ đi. Cậu la cà, dạo chơi khắp nơi, mẹ

cậu ở nhà lo lắng không biết cậu ở đâu nên rất buồn. Bà ngày ngày mẹ ngồi ở bậc cửa ngóng con trở về.

Thời gian trôi qua mà cậu vẫn không về. Vì quá đau buồn và kiệt sức, mẹ cậu mất. Không biết cậu đã đi bao lâu. Một hôm, vừa đói vừa rét, lại bị trẻ lớn hơn đánh, cậu mới nhớ đến mẹ.

- Phải rồi, khi mình đói, mẹ vẫn cho mình ăn, khi mình bị đứa khác bắt nạt, mẹ vẫn bảo vệ mình, về với mẹ thôi.

Cậu vội tìm đường về nhà. Ở nhà, cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu. Cậu gọi mẹ:

- Mẹ ơi, mẹ đi đâu rồi, con đói quá ! – Cậu gục xuống, ôm một cây xanh trong vườn mà khóc.

Kỳ lạ thay, cây xanh đó bỗng run rẩy. Từ các cành lá, những đài hoa bé bé trổ ra, nở trắng như mây. Hoa tàn, quả xuất hiện, lớn nhanh, da căng mịn, xanh óng ánh. Cây nghiêng cành, một quả to mọng rơi vào tay cậu bé.

Cậu bé cắn một miếng thật to, câu thốt lên:

- Chát quá!

Quả thứ hai rơi xuống. Cậu lột vỏ, cắn vào hạt quả. Cậu thốt lên:

- Cứng quá!

Quả thứ ba rơi xuống. Cậu khẽ bóp quanh quanh quả, lớp vỏ mềm dần rồi khẽ nứt ra một kẽ nhỏ. Một dòng sữa trắng sừng sừng trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ.

Cậu bé ghé môi hứng lấy dòng sữa ngọt ngào, thơm ngon như sữa mẹ.

Cây rung rinh cành lá, thì thào :

- Ăn trái ba lần mới biết trái ngon. Con có lớn khôn mới hay lòng mẹ.

Cậu oà lên khóc. Mẹ đã không còn nữa. Cậu nhìn lên tán lá, lá một mặt xanh bóng, mặt kia đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con. Cậu ôm lấy thân cây mà khóc, thân cây xù xì, thô ráp như đôi bàn tay làm lụng của mẹ.

Nước mắt cậu rơi xuống gốc cây. Cây xòa cành ôm cậu, rung rinh cành lá như tay mẹ âu yếm vỗ về đứa con thân yêu.

Cậu kể cho mọi người nghe chuyện về người mẹ và nỗi ân hận của mình...

Trái cây thơm ngon ở vườn nhà cậu, ai cũng thích. Họ đem về gieo trồng khắp nơi và đặt tên là Cây Vú Sữa.

(Nguồn : <https://www.cotich.net>)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Truyện *Sự tích cây vú sữa* thuộc thể loại nào?

A. Truyện cổ tích. B. Truyện đồng thoại. C. Truyện thuyết. D. Thần thoại.

Câu 2. Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?

A. Lời của nhân vật cậu bé. B. Lời của người kể chuyện.

C. Lời của nhân vật người mẹ. C. Lời của cây vú sữa.

Câu 3. Vì sao cậu bé bỏ nhà ra đi?

A. Vì ham chơi, không nghe lời mẹ.

B. Vì thích la cà, dạo chơi.

C. Vì bị mẹ mắng, cậu giận mẹ.

D. Vì không thích ở nhà.

Câu 4. Thành ngữ nào sau đây diễn tả cuộc sống khi được mẹ chăm sóc?

A. Cơm no áo ấm.

B. Ăn cần ở kiệm.

C. Ăn đói mặc rách.

D. Ăn chay nằm đất.

- Câu 5.** Nguyên nhân nào dẫn đến cái chết của người mẹ?
 A. Vì cậu bé không nghe lời.
 B. Vì lo lắng không biết cậu bé ở đâu.
 C. Vì quá đau buồn và kiệt sức.
 D. Vì mãi trông ngóng cậu bé trở về.
- Câu 6.** Điều gì khiến cậu bé oà lên khóc?
 A. Cậu đói, rét và bị bắt nạt.
 B. Đi lâu cậu nhớ đến mẹ.
 C. Lâu quá cậu mới được ăn.
 D. Cậu hiểu được ý câu nói của cây.
- Câu 7.** Giải thích nào phù hợp với chi tiết: *Nước mắt cậu rơi xuống gốc cây.*
 A. Cậu bé về nhà không thấy mẹ.
 B. Cảm thấy thân cây như bàn tay mẹ.
 C. Nhìn thấy mặt lá đỏ hoe.
 D. Vì cậu không còn ai chăm sóc.
- Câu 8.** Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Sự tích cây vú sữa*?
 A. Khuyên nhủ con phải biết vâng lời mẹ.
 B. Giải thích nguồn gốc cây vú sữa.
 C. Phê phán việc không nghe lời mẹ.
 D. Sự hối hận của người con.
- Câu 9.** Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm.
- Câu 10.** Em có nhận xét gì về sự hoá thân thành cây xanh người mẹ trong truyện?
- II. VIẾT (4.0 điểm)**
 Em hãy kể lại một truyện cổ tích hoặc truyền thuyết bằng lời văn của mình.
- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	B	0,5
	3	C	0,5
	4	A	0,5
	5	C	0,5
	6	D	0,5
	7	B	0,5
	8	B	0,5
	9	- HS nêu được cụ thể bài học; ý nghĩa của bài học. - Lí giải được lí do nêu bài học ấy.	1,0
	10	- Nêu lí do dẫn đến sự hoá thân của người mẹ. - Đánh giá ý nghĩa, giá trị tư tưởng, nghệ thuật của chi tiết này.	1,0
II		VIẾT	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề.	0,25

	Kể lại một truyện cổ tích hoặc truyền thuyết.	
	<i>c. Kể lại câu chuyện</i> HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
	- Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu truyện. - Các sự kiện chính trong truyện: bắt đầu – diễn biến – kết thúc. - Suy nghĩ về câu chuyện đã kể.	2,5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	<i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5